

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 413/2020/HSST  
Ngày 22/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Kam Ênuôl

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Cẩm
2. Ông Nguyễn Công Chính

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Trường Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 402/2020/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 431/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ ĐÌNH Đ**, sinh ngày: 20/10/1975; Tại: tỉnh Bình Định;

Nơi thường trú: Thôn 4, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình Q (đã chết) và con bà Võ Thị L, sinh năm 1937; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978 và có 03 con lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2013. Hiện đều trú tại: Thôn 4, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt;

*Người bị hại:* Ông Huỳnh Tân Y, sinh năm 1950 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số nhà 18 đường N, tổ dân phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Tiến K, sinh năm 1950. Địa chỉ: Số nhà 26 đường H, tổ dân phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – VẮNG MẶT.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số nhà 26 đường H, tổ dân phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – VẮNG MẶT.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 27 tháng 7 năm 2020, Lê Đình Đ (đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016) điều khiển xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 lưu thông trên làn phải của phần đường bên phải đường H theo hướng từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk về đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với tốc độ khoảng 35km/h đến 40 km/h. Trời lúc này sáng, không có mưa, mặt đường khô ráo, mật độ người và phương tiện lưu thông trên đường đông đúc. Khi Lê Đình Đ đang lưu thông đến gần trước nhà số 19 đường H, phường T, thành phố B, thì Đ ngoảnh mặt sang trái quan sát xe đi phía sau tới và xe đi ngược chiều lại mà không quan sát phía trước phần đường đang lưu thông, nên khi Đ quay mặt về phía trước hướng đi để quan sát mới phát hiện thấy ông Huỳnh Tấn Y (sinh năm: 1950 – trú tại: Số nhà 6/2 đường H, tổ dân phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) đang đi bộ qua đường từ phía bên phải sang bên trái, ngay phía trước đầu xe do Đ điều khiển. Lúc này Lê Đình Đ giật mình đạp phanh xe mà không kịp tránh, nên để phía trước đầu xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 tông thẳng vào phía bên trái thân người ông Huỳnh Tấn Y, đẩy người ông Y ngã chà trượt về phía trước vào mép đường bên phải khoảng 2m, còn xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 và người Đ ngã sang trái chà trượt trên mặt đường về trước 2m rồi mới dừng lại, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Huỳnh Tấn Y bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh, sau đó gia đình chuyển ông Y đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên tiếp tục điều trị nhưng do thương tích nặng nên khoảng 15 giờ 00 cùng ngày, thì ông Y tử vong, còn Lê Đình Đức không bị thương tích gì.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Tai nạn xảy ra tại trước số nhà 19 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đây là đoạn đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 13,40 m, được chia thành hai phần đường bằng vạch sơn vàng nét đơn, đứt quãng; phần đường bên phải theo hướng từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk về đường Y, thành phố B Thuộc rộng 6,80 m và được chia thành hai làn đường bằng vạch sơn trắng nét đơn, đứt quãng, làn phải rộng 3,30 m, làn trái rộng 3,50 m. Khu vực hiện trường không có biển báo giao thông đường bộ và chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông, có vạch sơn trắng cho người đi bộ qua đường.

Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải đường H theo hướng từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk về đường Y, thành phố B làm mép đường chuẩn. Lấy góc nhà bên trái (hướng từ trong nhà ra ngoài đường) của nhà số 19 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk làm mốc cố định.

Xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592, ký hiệu (1) do Lê Đình Đ điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải đường H theo hướng từ huyện C, tỉnh Đắk Lắk về đường Y, thành phố B. Sau tai nạn, xe ngã sang trái, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông Bắc. Tâm trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 2,10 m và cách mốc cố định là 5,70 m. Tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 2,00 m.

Người đi bộ ông Huỳnh Tấn Y, ký hiệu (2) đi bộ qua đường từ phía bên phải sang bên trái phía trước đầu xe (1). Sau tai nạn ngã ngửa xuống mặt đường, đầu quay về hướng Tây Nam, chân quay về hướng Đông Bắc và được người dân đưa rời khỏi hiện trường đi cấp cứu.

Ngoài ra, hiện trường còn để lại các dấu vết:

- Vết chà xước, ký hiệu (3): màu xám đen, nét liền, kích thước (5,00x0,05)m, có chiều từ hướng Đông Bắc qua hướng Tây Nam do xe (1) tạo nên. Tâm đầu vết xước cách mép đường chuẩn là 1,40 m và cách điểm gần nhất của vạch đi bộ qua đường về hướng Đông Bắc là 15,30 m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 1,60 m.

- Vết cày xước, ký hiệu (4): đứt quãng, kích thước dài 2,20 m, có chiều từ hướng Đông Bắc qua hướng Đông Nam do xe (1) tạo nên. Đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,80 m và cách cuối vết (3) là 0,50 m, cuối vết ngay đầu góc chân trước, bên trái xe (1) tiếp giáp mặt đường tại vị trí xe ngã.

- Vết chà, ký hiệu (5): bay bụi đất, nét liền, kích thước (1,30x0,30)m, có chiều từ hướng Đông Bắc qua hướng Tây Nam do người đi bộ (2) ngã tạo nên. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,10 m và cách đầu vết (4) là 1,70 m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,80 m.

- Vết máu, ký hiệu (6): màu nâu đỏ, kích thước (0,90x0,30)m, có chiều từ hướng Đông qua hướng Tây, do vết thương từ đầu ông Huỳnh Tấn Y tạo nên, tâm đầu vết trùng với tâm cuối vết (5) cách mép đường chuẩn là 0,80 m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,20 m.

Vị trí va chạm giữa xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 (1) với người đi bộ ông Huỳnh Tấn Y (2) được xác định tương ứng trên mặt đường Hà Huy Tập, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột: Trùng với Tâm cuối vết (3) và cách mốc cố định là 7,60 m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ: 01 xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592, nhãn hiệu WAYEC, màu sơn: đỏ, loại xe: Nữ, số máy: P52FMH617570, số khung: H6MM61617570, dung tích 107 cm<sup>3</sup>, tạm giữ 01 giấy phép lái xe mô tô A1 số 660070813513 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016 mang tên Lê Đình Đ và chụp ảnh minh họa để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 243/TTh-TTPY, ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận ông Huỳnh Tấn

Y tử vong nguyên nhân do: Ngưng hô hấp, tuần hoàn do Choáng chấn thương không hồi phục do Chấn thương sọ não và phù não nặng/Tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 404/CT-VKS TP.BMT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Đình Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 404/CT-VKS TP.BMT ngày 24 tháng 11 năm 2020, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Lê Đình Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

\* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận gia đình bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo tự thỏa thuận bồi thường với số tiền là 50.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lê Đình Đ Đối với 01 xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 nhãn hiệu WAYEO, màu sơn đỏ, loại xe: Nữ, số máy: P52FMH617570, số khung: H6MM61617570, dung tích 107 cm<sup>3</sup>, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Lê Đình Đ.

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 660070813513 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016, mang tên Lê Đình Đ.

Bị cáo Lê Đình Đ và người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Huỳnh Tấn Y không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 27/7/2020, bị cáo Lê Đình Đ đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 47M3-7592 đi trên đường H, thành phố B theo hướng từ huyện C về thành phố B. Khi đến trước số nhà 19 đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã không chú ý quan sát phía trước hướng đi nên tông vào ông Huỳnh Tấn Y đang đi bộ qua đường, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Huỳnh Tấn Y bị tử vong. Hành vi trên của Lê Đình Đ đã vi phạm vào Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3]. Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Lê Đình Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Đình Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

### ***Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:***

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

#### ***a) Làm chết người”.***

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông cũng như gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo phải nhận thức được rằng và biết rõ khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông phải tuân thủ các nguyên tắc theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Song, do ý thức chấp hành luật giao thông chưa tốt và xem

thường tính mạng sức khỏe của người khác, không tập trung và quan sát khi lái xe dẫn đến bị cáo gây tai nạn hậu quả làm ông Huỳnh Tấn Y bị tử vong. Vì vậy, đối với bị cáo cần có mức án đủ nghiêm và phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại và đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại, ngoài ra gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, bố mẹ bị cáo đều là thương binh và được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước, bản thân gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5]. Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

- *Về trách nhiệm dân sự*: Chấp nhận gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo tự thỏa thuận bồi thường với số tiền là 50.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 xe Mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 nhãn hiệu WAYEO, màu sơn đỏ, loại xe: Nữ, số máy: P52FMH617570, số khung: H6MM61617570, dung tích 107 cm<sup>3</sup>, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Lê Đình Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lê Đình Đ, là phù hợp.

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 660070813513 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016, mang tên Lê Đình Đ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia*

*giao thông đường bộ”.*

Xử phạt: Bị cáo **Lê Đình Đ** 01 (một) năm 06 (sáu) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

**\* Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Chấp nhận gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và bị cáo tự thỏa thuận bồi thường với số tiền là 50.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- *Về xử lý vật chứng:*

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo Lê Đình Đ 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M3-7592 nhãn hiệu WAYEO, màu sơn đỏ, loại xe: Nữ, số máy: P52FMH617570, số khung: H6MM61617570, dung tích 107 cm<sup>3</sup>, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Lê Đình Đ.

+ Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 660070813513 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27 tháng 12 năm 2016, mang tên Lê Đình Đ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Đình Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9*

*Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- .....;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**

**Y Kam Ênuôl**